

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT

Độ tuổi: 3 tuổi – Trung tâm

Thời gian thực hiện: 5 Tuần: 26/1/2026- 13/3/2026

- **Nhánh 1:** Một số loại cây. (Từ 26/01-30/01/26)

- **Nhánh 2:** Tết và mùa xuân (Từ 02/02-06/02/26)

- **Nhánh 3 :** Một số loại cây lương thực (Từ 23/02-27/02/26)

- **Nhánh 4:** Một số loại hoa quả+ Ngày quốc tế phụ nữ 8/3 (Từ 02/03-06/03/26)

- **Nhánh 5:** Một số loại rau, củ (Từ 09/03-13/03/26)

Lĩnh vực	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	* Phát triển vận động MTTC 1: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Rèn luyện phát triển các nhóm cơ, hô hấp, vận động tinh qua các động tác: + Hô hấp: Hít vào, thở ra. + Tay + Lưng - Bụng + Chân - bật	Thể dục sáng * Hô hấp: Hít vào thở ra * Tay: - Tay : Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Tay : Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực * Lưng - bụng - Bụng: Cúi về phía trước. - Bụng : Quay sang trái, sang phải - Bụng : Nghiêng người sang trái, sang phải * Chân - Chân : Bước lên phía trước, bước sang ngang - Chân 2: Bật tại chỗ * THỂ DỤC KỸ NĂNG - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Tung bắt bóng với cô
	- Kiểm soát được vận động: + MTTC 3.1: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Phối hợp tay - mắt trong vận động + MTTC 4.4: Tung bắt bóng với cô	- Hướng dẫn trẻ các vận động cơ bản: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	

- Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + MTTC 5.3: Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài - Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + MTTC 2.1: Đi hết đoạn đường hẹp - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động) + MTTC 7.3: Xếp chồng 8-10 khối không đổ.	- Hướng dẫn trẻ các vận động cơ bản: Tung bắt bóng với cô - Hướng dẫn trẻ các vận động cơ bản: Bò trong đường hẹp. - Hướng dẫn trẻ các vận động cơ bản: Đi hết đoạn đường hẹp(3m x 0,2 m) - Xếp chồng các hình khối khác nhau	- Bò trong đường hẹp - Đi hết đoạn đường hẹp - HĐVC
* Giáo dục dinh dưỡng - MTTC 11: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn. + MTTC 11.1 Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - MT 12: Sử dụng, bát, thìa, cốc đúng cách. - MTTC 14: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở: + MTTC 14.1: Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - MTTC 17: Biết một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + MTTC 17.1: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.	- Làm quen với cách đánh răng lau mặt. Tập rửa tay bằng xà phòng - Hướng dẫn trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Trẻ biết không đùa nghịch trong khi ăn uống. Hành vi an toàn trong khi ăn uống	- HĐ vệ sinh rửa tay, ăn trưa - HĐ ăn, uống. - Trò chuyện với trẻ mọi lúc, mọi nơi, HĐ vệ sinh *KNXH - An toàn khi ăn uống

Phát triển nhận thức	- MTNT 4: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng. - MTNT 2: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng - MTNT7 : Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo. - MTNT 23: Kể tên lễ hội: Ngày tết nguyên đán, ngày 8/3 qua trò chuyện, tranh ảnh. - MTNT 15: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/ nhỏ hơn.	- Quan sát tranh ảnh, băng hình, trò chuyện, đàm thoại một số loại rau. - Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả, cây lương thực quen thuộc. - Hướng dẫn trẻ nói đặc điểm của ngày tết nguyên đán, ngày 8/3 - So sánh 2 đối tượng về kích thước.	*MTXQ, TCS, HĐNT - Trò chuyện về một số loại rau - Trò chuyện về 1 số loại quả - Trò chuyện về 1 số loại cây - Trò chuyện về cây lương thực - Trò chuyện về ngày tết nguyên đán. * TOÁN - So sánh: To hơn - nhỏ hơn.
Phát triển ngôn ngữ	- MTNN 11: Sử dụng từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa”... trong giao tiếp. - MTNN 3: Lắng nghe và trả lời được các câu hỏi của người đối thoại. - MTNN 2: Hiểu nghĩa các từ khái quát gần gũi về các loại cây, hoa, quả, rau... - MTNN 8: Đọc thuộc bài thơ	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép - Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản - Hiểu được các từ chỉ tên gọi cây, hoa, quả, rau gần gũi, quen thuộc. - Đọc thơ	- HĐ đón trả trẻ + QS trẻ trong mọi hoạt động. - HĐ TCS, HĐ văn học, HĐ của trẻ mọi lúc mọi nơi, HĐ nêu gương cuối ngày - HĐ MTXQ, TCS, HĐNT VĂN HỌC * Thơ + Cây đào + Bắp cải xanh * TRUYỆN + Cỏ và lúa + Ngôi nhà hoa quả

	- MTNN3 : Lắng nghe và trả lời được các câu hỏi của người đối thoại. - MTNN 15: Thích vẽ,viết nguệch ngoạc.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Tiếp xúc với chữ, sách truyện	- Hoàn thiện các vở.
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	- MTTCXH 9: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố, mẹ. - MTTCXH 11: Chú ý nghe khi cô, bạn nói. - MTTCXH4: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi) - MTTCXH12: Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. - MTTCXH13: Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) - Lắng nghe ý kiến của người khác - Thể hiện sự tự tin khi cố gắng hoàn thiện công việc của mình - Chơi hòa thuận với bạn - Bảo vệ chăm sóc cây cối.	- Hđ chiều LĐ tự phục vụ + HĐVC - Hoạt động chơi, HĐ chiều tổ chức trò chơi, HĐ nêu gương cuối ngày HOẠT ĐỘNG CHƠI - Góc phân vai: + Gia đình - bán hàng - Góc Xây dựng: + Xây chợ hoa ngày tết + Xây vườn rau + Xây vườn cây + Xây ruộng lúa + Xây vườn hoa, cây ăn quả - Góc Tạo hình: Vẽ, tô màu, nặn các loại cây, hoa, rau, cây lương thực, tranh ngày tết. - Góc ST: Quan sát tranh, ảnh , thơ, truyện về ngày tết, cây, hoa, rau, cây lương thực. - Góc Âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc. - Góc Khoa học – Toán-thiên nhiên: + Quan sát khám phá, tìm hiểu về ngày tết, cây, hoa, rau, cây lương thực. + Đếm lô tô các loại cây, hoa, rau, ngày tết + Chơi với số lượng 3 + Chăm sóc cây cảnh, tưới cây lau lá. * KNXH

			- Chăm sóc bảo vệ cây xanh .
	MTTM 4: Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. MTTM 5: - Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa). MTTM 1 : Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng. MTTM 6: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý MTTM 7: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản. MTTM8: Xé theo dải, xé vụn và tạo thành sản phẩm đơn giản. MTTM 9 : Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm ở 1 khối hoặc 2 khối.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm	ÂM NHẠC - Dạy hát, vận động: + Lý cây xanh + Sắp đến tết rồi + Biểu diễn cuối chủ đề. - Nghe hát : + Quả + Lý cây bông + Mùa xuân ơi. + Trồng cây - Trò chơi : + Đoán tên bạn hát. + Thi xem ai nhanh. + Nhảy theo điệu nhạc - HĐ Vui văn nghệ cuối tuần TẠO HÌNH - HĐ làm vở tạo hình, HĐNT - Vẽ cây xanh - Vẽ theo ý thích - Xé dán quả cam - Nặn bánh chưng

MTTM 13: Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. MTTM 11 : Nhận xét các sản phẩm tạo hình. MTTM 10: - Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích - Nhận xét sản phẩm tạo hình -Sử dụng một số kĩ năng xếp hình để tạo ra các sản phẩm đơn giản	- HĐH, HĐNT. - HĐNT - HĐH, HĐNT.
---	--	---

Duyệt của tổ CM

Người lập

Triệu Thị Viên

Vũ Thị Mai

Trần Thị Nga